

# HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: [datlam1951@yahoo.com](mailto:datlam1951@yahoo.com)

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị phần biên khảo tổng quát về **Lịch Sử Biên-Hoà (1558-1975)** của đồng hương **Nguyễn Văn Đáng**, được khởi đăng trên diễn đàn. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời quý vị.

**Trân trọng.**



## LỊCH SỬ BIÊN-HOÀ (1558-1975) PHẦN 37

## **SỐ PHẬN MIỀN NAM**

### **Một vụ tai tiếng gian lận chính trị tại Hoa-Kỳ (scandal) gây hoạ đến số phận Miền Nam Việt-Nam Cộng-Hoà**

Ngày 03 tháng 4 năm 1973, tổng thống Nguyễn Văn Thiệu được tổng thống Hoa-Kỳ Richard Nixon chánh thức mời sang viếng Hoa-Kỳ. Hai vị tổng thống gặp nhau tại Toà Bạch-Ốc, thủ đô Hoa-Thịnh-Đôn, bàn việc phát triển kinh tế. Trong buổi họp giữa hai quốc gia, các chuyên gia kinh tế tài chánh Việt-Nam trình bài sự phát triển kinh tế, cho hai năm tới theo chương trình “Người Cày Có Ruộng”.

Một chương trình phát triển kinh tế vào "hậu chiến" do các kinh tế gia Hoa-Kỳ và Việt-Nam là các ông Lilienthal (Hoa Kỳ) và Vũ Quốc Thúc (Việt-Nam) nghiên cứu từ loại giống lúa IR-3 xuất hiện ở Phi-Luật-Tân, đã đem áp dụng thử nghiệm, thấy rất hợp với loại đất ở vùng đồng bằng sông Cửu-Long, Việt-Nam. Trong hai năm qua (71-72) có năng xuất thu hoạch cao tại hai tỉnh Cần-Thơ, và An-Giang. Các nông gia đặt cho cái tên là lúa giống "Thần-Nông".

Chương trình "Thần-Nông" (giống IR-3) được Cơ-Quan Phát-Triển Quốc-Tế Hoa-Kỳ (USAID) công nhận, hứa hẹn giúp phát triển, dự đoán Chương-Trình Phát-Triển Kinh-Tê (1973-1980), với hy vọng từ năm 1981 trở đi miền Nam Việt-Nam sẽ tự túc tự cường.

Trong khi đó quốc hội Hoa-Kỳ ra tay cắt nhiều viện trợ cho Đông-Dương từ tháng 12 năm 1973, ảnh hưởng tiếp liệu của 6 tháng còn lại trong tài khoá 1973-1974 là 1 tỷ 4 triệu đồng đô la. Quân

viện bắt đầu suy sụp, đại tướng Cao Văn Viên ra lệnh hạn chế sử dụng vũ khí các loại, bắn phải lúc và cần thiết. Để chờ hàng viện trợ về phải mất 4 tháng từ ngày gửi đơn đặt hàng.

Các quân khu tiết giảm trang bị vũ khí, thông thường mỗi quân nhân ra trận mang 6 quả lựu đạn bây giờ chỉ được 2 quả, còn trọng pháo bão vệ tiền đồn bây giờ định mức chỉ có 4 quả, mọi pháo kích từ Việt-Cộng, ta không bắn trả, tiết kiệm đạn dược cho các trận chủ lực. Các phi trường có lệnh "phi cơ đình động" (stand still), bị trọng pháo của Cộng-Sản pháo vào, trực thăng không cất cánh để tiết kiệm nhiên liệu cho công việc chuyển quân, 50% chiến xa phải "đình động".

Chương trình "Người Cày Có Ruộng" với giống lúa "Thần-Nông", từ đây cũng xa vời hy vọng.

Một định mệnh, không sáng sủa cho sự sinh tồn Việt-Nam Cộng-Hòa, xảy ra vào ngày 24 tháng 7 năm 1974, Tối-Cao Pháp-Viện Hoa-Kỳ phán quyết tổng thống Richard Nixon phải chuyển giao cuộn băng thu nghe lén tại văn phòng Tòa Bạch Ốc, cho chánh án để xét xử. Việc này có liên quan đến sáu quan chức chánh phủ Hoa-Kỳ: Vụ Án Watergate.

Ngày "Song-Bát" trong lịch sử Hoa-Kỳ, tổng thống Richard Nixon, báo cho phó tổng thống Ford, (người từ Hạ Nghị-Viện lên thế chức phó tổng thống Spiro Agnew, phải từ chức vì bị tố cáo tham nhũng). Sau đó, tổng thống Nixon tuyên bố: "Tôi đã quyết định từ chức". Ông Nixon còn nhấn nhủ với tân tổng thống là: "Hãy tiếp tục chánh sách mạnh về Việt-Nam".

Ngày 08 tháng 8 năm 1973, tổng thống Richard Nixon, tuyên bố từ chức. Người kế nhiệm, tổng thống Gerald R. Ford tiếp tục dùng Henry Kissinger trong chức vụ ngoại trưởng, và cố vấn an ninh quốc gia, giao trọn công việc Việt-Nam cho ông này. Những gì ông Richard Nixon đã từng hứa hẹn với tổng thống Nguyễn Văn Thiệu lần chót tại Toà Bạch-Ốc, bây giờ không lấy gì bảo đảm.

Trước khi từ chức, tổng thống Richard Nixon bắt buộc phải ký thành luật, một mức tối đa ngân sách quân viện cho Việt-Nam Cộng-Hòa, trong tài khoá 1974-1975 là 1 tỷ đô la. Sắc luật còn phải đi qua sự chuẩn chi của quốc hội, cắt xén, cho đến tay "Ủy Ban Chuẩn Chi Thượng Viện" chấp thuận ở mức 700 triệu đô la. Niềm hy vọng mà tổng thống Nguyễn Văn Thiệu đặt hết vào vị tân tổng thống Hoa Kỳ, nó tan như bong bóng.

Quá hơn một năm sau, tới cuối năm 1974, đạn dược, xăng nhớt gần cạn, tồn kho chỉ đủ còn để cung cấp được 30, 40 ngày. Theo kết luận của đại tướng Cao Văn Viên, Tham-Mưu Trưởng Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa II, là nếu thực tế không nhận được hàng viện trợ, thì từ đây đến hết tháng 6 năm 1975, không còn phương tiện chiến đấu.

Thực tế, đến tháng 4 năm 1975, miền Nam Việt-Nam không nhận thêm được một đồng viện trợ, lý do là quốc hội Hoa-Kỳ biểu quyết cắt bỏ hết, một đồng (đô la) cũng không cho.

Từ 1 tỷ 4 bốn triệu dollars tỷ cho tài khoá 73-74, xuống 700 triệu cho 74-75, bây giờ cũng không có. Trong khi đó thì Vùng I, hai sư đoàn Cộng-Sản hoạt động mạnh ở vùng núi, quận Đức-Dục và

Thường-Đức, Tây-Nam Đà-Nẵng. Quân viện và kinh viện không có, không tiền trả lương cho quân đội và cảnh sát quốc gia.

Đến nước này nếu có được 750 triệu đô la chỉ còn giữ được từ con sông Đồng-Nai Biên-Hoà trở về Sài-Gòn về đến Vùng IV; trái lại, không có đồng nào, đường lựa chọn: giải ngũ bớt lực lượng quân đội và cảnh sát quốc gia, trong khi phe Cộng-Sản Quốc-Tế giúp đàn em Cộng-Sản Bắc-Việt, tăng cường phương tiện đánh giặc, đạn dược, trọng pháo, xe tăng, lan tràn qua vĩ tuyến 17, xuyên qua biên giới Việt-Miên-Lào, đường mòn Hồ Chí Minh, ba mặt tấn công xâm lăng Miền Nam.

**(Tiếp theo kỳ tới số 38)**